

# PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: năm 2001

## Tập 49

Kinh văn: “**Xả** trang nghiêm cố, **ư** thuận vi cảnh, vô ái huệ tâm”.

Đây là đoạn cuối cùng của tứ vô lượng tâm. Bồ Tát tu hành thập thiện nghiệp đạo thực tiễn vào trong tâm xả, họ được lợi ích công đức thù thắng là “*ư thuận vi cảnh, vô ái huệ tâm*”.

Chúng ta đọc đến câu này thì phải nghĩ đến thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi. Những yếu lĩnh này khi nói thì dễ, nhưng tại sao chúng ta không làm được? Chính là chưa có tu tâm xả. Nếu như thật sự có thể tu “từ bi hỷ xả” thì chân tâm, tánh đức của chúng ta tự nhiên sẽ hiện tiền. Từ bi hỷ xả là tánh đức, ở trong tự tánh tất cả chúng sanh vốn dĩ đầy đủ, Vương Dương Minh gọi là “lượng tri lương năng”, không phải đến từ bên ngoài. Nhưng phạm phu lục đạo từ kiếp lâu xa đến nay đã mê mất tánh đức rồi. Chúng ta phải nghe cho rõ, đây là “**mê mất**”, hoàn toàn không phải thật sự mất, chỉ mê mất mà thôi. Nếu như chúng ta thật sự giác ngộ rồi thì tánh đức lập tức phục hồi.

“Xả” là buông xả, tại sao chúng ta không buông xả? Không buông xả là bởi vì chưa thấy rõ. Lúc mới học Phật, Đại sư Chương Gia dạy tôi hai câu: “**Nhìn thấu, buông bỏ**”. Hai câu nói này bắt đầu làm từ đâu vậy? Là bắt đầu từ “xả”. Thầy dạy tôi bắt đầu làm từ “bố thí” (bố thí chính là xả). Nhưng chữ “xả” ở chỗ này có nghĩa thú tinh vi, huyền diệu hơn, đó chính là trong thuận cảnh, nghịch cảnh (“vi” là nghịch cảnh) tu tâm bình đẳng, tu tâm thanh tịnh; thuận cảnh không có tham ái, nghịch cảnh không có sân hận. Nếu ở chỗ này dùng công phu chân thật, tâm địa chúng ta sẽ đạt đến bình lặng, bình đẳng, thanh tịnh, chân tâm hiện tiền. Sự việc này khi nói thì dễ, khi làm thì khó, quả thật đúng là quá khó. Chúng ta cũng biết đây là đúng, đây là tốt, nhưng tập khí phiền não không buông xả, hay nói đúng hơn, chính là không xả được. Không xả được thì công phu của bạn không có cách gì tiến bộ. Đây là công phu gì vậy? Xin thưa với quý vị, đây là công phu nhập môn Phật pháp. Nếu như không thể thấy rõ, không thể buông xả (thấy rõ là trí tuệ, buông xả là công phu), thì bạn không cách gì thấy đạo chứ đừng nói là tu đạo. Đạo ở đâu, bạn tuyệt nhiên còn không nhìn thấy thì bạn còn tu cái gì? Cho nên cảnh giới này, nếu thật sự thành tựu rồi thì đây là “Kiến đạo vị”.

Tứ vô lượng tâm là cái mà thiên nhân tu. Họ tu thập thiện nghiệp, tu tứ vô lượng tâm nên cảm được phước báo ở trên trời. Họ có thấy đạo hay chưa vậy? Chưa! Tại sao chưa có thấy đạo vậy? Vì ngã chấp chưa có phá. Đối với cảnh giới thuận, nghịch có thể không động tâm là rất khá rồi, đây là tiền phương tiện cho thấy đạo, chúng ta thông thường gọi là công phu dự bị. Nếu như có thể xả danh vọng lợi dưỡng, xả sự hưởng thụ ngũ dục lục trần, mà ý niệm “ngã” đó vẫn còn thì không thể thấy đạo.

Trong kiến tu phiền não, điều đầu tiên là “Thân kiến”. “Thân kiến” phá rồi thì bốn loại kiến khác cũng đồng thời đều phá cả. Thân kiến là căn bản. Trong kinh điển thường nói tam giới, 88 phẩm kiến hoặc. Tám mươi tám phẩm kiến hoặc mấu chốt là ở “Thân kiến”. Không còn chấp trước cái thân này là ta nữa, đây là quả Tu Đà Hoàn, sơ quả vị Tiểu thừa, là quả vị sơ tín của Bồ Tát Viên Giác Đại thừa, đây là thấy đạo rồi. Chúng ta thử suy nghĩ, nếu như không hạ công phu ngay chỗ này thì chúng ta vĩnh viễn lãng vãng ở ngoài cửa Phật, muốn thành tựu thật khó! Đây là chúng tôi tám vạn bốn ngàn pháp môn, bất kỳ pháp môn nào tu hành cũng đều không dễ dàng. Thế Tôn thấy rất rõ ràng, cho nên nói với chúng sanh thời Mạt Pháp chúng ta, **ngoài tu Tịnh Độ, nương tựa vào uy lực gia trì theo bản nguyện tiếp dẫn vãng sanh của A Di Đà Phật ra, quả thật không có con đường thứ hai**. Sự tiện lợi của pháp môn Tịnh Độ chính là không cần đoạn phiền não. Ví dụ như chúng ta nói “Thân kiến”, “Thân kiến” chúng ta hoàn toàn chưa đoạn hết, chúng ta dùng công phu niệm Phật đè xuống (đè xuống là không cho khởi hiện hành, cũng tức là không để khởi tác dụng. Có công phu như vậy là có thể vãng sanh), cũng tức là nói, “ngã” thật sự chưa có đoạn, nhưng có khi có thể đạt đến quên ngã tạm thời trong thời gian ngắn, đây gọi là “phục”. Cái này chúng ta nghiêm túc nỗ lực một chút là có thể làm được. Thích Ca Mâu Ni Phật chẳng phải đã làm cho chúng ta thấy hay sao? Thân tâm thế giới, tất cả vạn duyên Ngài thấy đều buông bỏ, trải qua đời sống đơn giản nhất thì sẽ dễ dàng phục ngã chấp. Loại phương pháp tu học này, vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ là rất dễ dàng đạt được. Phật cũng đã làm gương, cũng đã làm mô phạm cho chúng ta thấy. Nếu chúng ta thể hội được, có thể hiểu được ý của Phật, Phật tại sao phải làm cách này? Cách làm này của Phật dạy chúng ta điều gì? Là dạy chúng ta buông xả.

Chúng ta sống ở thế gian này, nhất định phải giác ngộ mạng sống vô cùng mong manh, thế gian này chắc chắn không thể ở lâu, tất cả mọi cảnh giới đều như mây khói thoảng qua, xem chơi mà thôi. Có thứ gì bạn có thể nắm bắt được, có cái nào bạn có thể giữ được? Mọi thứ đều không giữ được, kể cả cái thân thể này của mình cũng không giữ được, huống hồ là vật ngoài thân. Do đó xả là điều nhất định phải làm. Bạn muốn hỏi lý do gì? Không có lý do gì cả! “Xả” là chắc chắn chính xác, thuật ngữ nhà Phật nói: “Pháp vốn như vậy”.

Tất cả chư Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, có vị nào không xả đâu? Chúng ta hãy xem 28 tầng trời, tại sao trời có 28 tầng vậy? Chúng ta thấy rõ ràng, là do họ xả nhiều hay ít. Xả được ít thì vị trí của họ thấp, xả được nhiều thì vị trí của họ được lên cao. Đối với ngũ dục lục trần, sự thì buông xả hết rồi, nhưng ý niệm chưa xả hết thì sanh thiên, sanh về trời Dục Giới. Ý niệm hưởng thụ danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần đều không còn nữa, đều xả hết thì họ sanh về trời Sắc Giới. Trời Sắc Giới còn có sắc thân, nếu như cái sắc thân này cũng xả bỏ luôn, cái ý niệm này đều không còn thì sanh về trời Vô Sắc Giới. Điều này là rất rõ ràng, xả được càng nhiều thì địa vị sanh càng cao. Đến Như Lai quả địa cứu cánh, đem một phẩm sanh tướng vô minh cuối cùng của Bồ Tát Đẳng Giác cũng xả sạch luôn, họ chứng được quả vị cứu cánh viên mãn. Một phẩm sanh tướng vô minh đó vẫn còn, chưa xả hết, họ là Đẳng Giác Bồ Tát. Từ đó cho thấy, pháp thế xuất thế gian, sở dĩ nói với bạn nhiều phẩm vị như vậy, phẩm vị hình thành như thế nào? Chính là xả nhiều hay ít mà thôi. Đạo lý, chân tướng sự thật này chúng ta không thể không biết.

Thuận cảnh, người thế gian gọi là “sự sự như ý”, người thiện, người, vật mà bạn ưa thích, loại cảnh giới này dễ dàng khởi tâm tham luyến (trong phiền não gọi là “ái biệt ly” chính là nói về cảnh giới này). Nghịch cảnh, đời sống khó khăn vất vả, người ác, oan gia đối đầu của mình, rơi vào trong cảnh giới này thì tâm không tự tại, tâm sân hận dễ dàng hiện tiền, tiếng oán đầy đường, oán trời, trách người. Cảnh giới của phàm phu sáu cõi không ngoài như thế.

Chúng ta không rõ chân tướng của nhân quả, cho nên thuận cảnh khởi tâm tham, nghịch cảnh khởi tâm sân hận, thế là nghiệp này càng tạo càng nặng, quả báo ngày càng đọa lạc xuống, muốn nâng lên thật là quá khó. Cho nên ở trong sáu cõi, chúng ta nhất định phải nhớ kỹ, đi lên thì quá khó, đọa lạc xuống thì rất dễ dàng. Như vậy chúng ta liền có thể thể hội được, chúng sanh luân hồi trong sáu cõi, lúc nào đời sau cũng tệ hơn đời trước, chỉ có gặp được giáo huấn thánh hiền mới có cơ duyên được nâng cao lên. Cái cơ duyên này không nhiều, hiện nay trên thế giới gần bảy tỉ người, được mấy phần, mấy người ở trong đời gặp được giáo huấn thánh hiền? Trước đây một thế kỷ, người gặp được giáo huấn thánh hiền phần lớn đều được thăng tiến. Thế kỷ trước mắt này, cho dù gặp được giáo huấn thánh hiền vẫn cứ bị đọa lạc xuống thêm, nguyên nhân ở đâu vậy? Là do không thăng nổi phiền não, không ngăn nổi cám dỗ (hiện nay sức cám dỗ của xã hội này quá lớn). Ngạn ngữ thường nói: “Biết rất rõ, không nhẫn được”. Đạo lý mà thánh nhân nói không sai, là rất hay, nhưng trong thực tế thì họ không nhẫn được. Không nhẫn được, họ không thể tùy thuận theo giáo huấn thánh hiền, vẫn cứ tùy thuận theo tham sân si mạn của mình, vẫn cứ tùy thuận tự tư tự lợi của mình thì đọa lạc như cũ. Biết rõ mà cố phạm thì có cách gì! Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này, hiểu cạn kiệt vẫn không được, phải hiểu sâu lý của nó, hiểu sâu sắc chân tướng sự thật.

Trước mắt, chúng ta có thể cố gắng hết sức nhẫn một chút thì tiền đồ là một vùng sáng lạn. Dù cho bạn không thể thoát khỏi sáu cõi, bạn còn có thể giữ được thân người, vẫn có thể từ thân người mà thăng tiến lên, sống những ngày hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như bạn không nhẫn được, vẫn cứ tùy thuận tập khí phiền não của mình thì nhất định đọa lạc xuống. Hiện nay đọa lạc xuống, nói lời thành thật, cơ hội đọa lạc địa ngục là nhiều nhất. Bất kể bạn có tin lời của thánh hiền nói hay không, không phải nói không tin thì không bị đọa lạc. Có một số người nói, những chuyện của tôn giáo, những chuyện của quỷ thần, tin thì có, không tin thì không có, lời đơn giản như vậy chúng ta thật chẳng nên tin. Bạn tin vẫn có, không tin vẫn là có, sự việc này bất kể bạn tin hay không thì sự thật vẫn tồn tại.

“Xả”, chữ này vô cùng quan trọng, từng giây từng phút phải để ở trong tâm, phải nhắc nhở chính mình. Hoan hỷ xả, tận lực xả, có thể xả đến mức giống như Thích Ca Mâu Ni Phật là tốt nhất. Xả đến chỉ còn những gì cần thiết cho đời sống của mình, đây là trong nhà Phật gọi là “y đơn”. Ta vẫn còn hai bộ quần áo thay đổi, tối ngủ còn có chăn đắp là đủ rồi, những thứ khác thấy đều không cần. Cho nên “xả”, chúng tôi có trải qua kinh nghiệm này, biết cái lợi ích này. Tại sao vậy? Không có gánh nặng gì cả, ý nghĩ gì cũng không có, vọng tưởng cũng không còn. Toàn bộ gia sản công trên người, bạn còn có vọng tưởng gì nữa? Không có vọng tưởng nữa. Mạng sống với tài sản kết hợp thành một thể. Chúng ta ở trong Phật pháp đã nhìn thấy, Thích Ca Mâu Ni Phật là một người như vậy, tổ sư đại đức nhiều đời thị hiện cho chúng ta cũng là hình ảnh này, trải qua đời sống đơn giản nhất, vạn duyên buông bỏ, làm công việc tích cực nhất trong xã hội là giáo hóa chúng sanh, làm nên tấm gương tốt nhất cho chúng sanh.

Từ bi hỷ xả, đây là tứ vô lượng tâm, đến chỗ này là đã giới thiệu đơn giản với quý vị rồi. Bốn chữ này đối với việc tu học của chúng ta là vô cùng quan trọng. Phật đem nó xếp vào sáu Ba La Mật của Bồ Tát, có thể thấy Thế

Tôn ở trong dụng ý dạy học, đối với môn học này vô cùng coi trọng.

Kinh văn: “**Tứ nhiếp trang nghiêm cố, thường cần nhiếp hóa nhất thiết chúng sanh**”.

Y theo câu hoàn chỉnh phía trước kinh văn mà đọc thì là:

“**Long vương! Cử yếu ngôn chi, hành thập thiện đạo, dĩ tứ nhiếp trang nghiêm cố, thường cần nhiếp hóa nhất thiết chúng sanh**”.

Pháp thế gian, pháp xuất thế gian thì chúng ta không bàn đến, vì pháp xuất thế gian ở mức thấp nhất là nói pháp giới tứ thánh, nói nghiêm khắc nhất là nhất chân pháp giới, cái cấp bậc này quá cao rồi, nên chúng ta chỉ nói sáu cõi. Trong sáu cõi, tất cả người và sự, điều khó khăn nhất là việc chung sống giữa người với người. Nếu như làm tốt mối quan hệ giữa người với người, có thể chung sống thì cảnh giới sáu cõi cùng với nhất chân pháp giới của chư Phật Như Lai thật ra là không có khác biệt. Từ đó cho thấy, chung sống giữa người với người là việc lớn hàng đầu ở trong sáu cõi. Giáo học của cổ thánh tiên hiền, chư Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian đủ dạng giáo hóa, đều lấy đó là việc lớn hàng đầu, cũng chính là tông chỉ đứng đầu trong dạy học. Tại sao pháp giới bốn thánh trở lên, những vấn đề này đều không còn vậy? Các Ngài thật sự giác ngộ rồi. Chúng ta xem thấy ở trong kinh Phật, A La Hán, Bích Chi Phật, quả vị mà các Ngài chứng được là chánh giác, các Ngài là thật sự giác ngộ rồi. Thật sự giác ngộ thì vấn đề này liền giải quyết rồi. Chưa có thật sự giác ngộ thì vẫn còn trong sáu cõi, kể cả trời Phi Tướng, Phi Phi Tướng Xứ. Chúng ta tiếp nhận giáo dục thánh hiền để làm gì vậy? Chỉ là học theo các bậc thánh hiền làm thế nào chung sống với đại chúng. Điều này ở thế gian gọi đó là đại trí thức. Chỉ cần đem vấn đề này giải quyết thì những việc khác đều không thành vấn đề. Phật chỉ dạy chúng ta tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc chính là một câu này.

“Tứ nhiếp”, ý nghĩa của “nhiếp” là nhiếp thọ, dùng cách nói hiện đại để nói chính là tiếp cận, thân cận. Phật ở chỗ này đã nói với chúng ta bốn nguyên tắc.

## TỨ NHIẾP PHÁP

- Thứ nhất là **bố thí**
- Thứ hai là **ái ngữ**
- Thứ ba là **lợi hành**
- Thứ tư là **đồng sự**.

Dùng bốn loại phương pháp này nhiếp thọ tất cả chúng sanh. Trong nhiếp thọ, điều quan trọng nhất là giáo hóa tất cả chúng sanh. Tất cả chúng sanh hoan hỷ tuân theo giáo hóa, đây chính là nhiếp thọ. Ở thế gian, phạm vi nhỏ nhất là vợ chồng. Nếu như hai vợ chồng hiểu được tứ nhiếp pháp, tu hành tứ nhiếp pháp thì đôi vợ chồng này thật sự là trăm năm hòa hợp, người thế gian chúng ta nói vợ chồng hòa thuận, được xây dựng từ trên phương pháp này. Áp dụng vào một nhà thì gia đình hòa mục, ngôn ngữ chúng ta thường nói: “Gia hòa vạn sự hưng”. Thực tiễn vào trong đạo tràng thì đạo tràng này ai cũng đạo nghiệp thành tựu. Tứ nhiếp, bất luận là thực tiễn vào trong một đoàn thể nào, thì đoàn thể đó chắc chắn hưng vượng. Nếu như không có tứ nhiếp pháp thì vợ chồng bất hòa, gia đình tan nát. Ngày nay chúng ta thấy thế gian có không ít xí nghiệp, công ty làm ăn rất thành công. Quan sát cho thật kỹ, họ dùng phương pháp gì vậy? Phạm là những công ty thành công, việc mà họ làm là tiếp cận tứ nhiếp pháp. Nếu như hoàn toàn dùng tứ nhiếp pháp thì người chủ tuyệt không lo lắng, nhân viên nhất định đoàn kết giống như người một nhà vậy, tương thân tương ái, hỗ trợ hợp tác, đâu có đạo lý nào mà không hưng vượng! Vĩnh viễn hưng vượng, chắc chắn không có suy thoái.

Trong tứ nhiếp, thiếu đi một điều, thiếu đi hai điều thì vấn đề liền xuất hiện ngay, đạo lý này chúng ta phải nghiên cứu tỉ mỉ. Làm thế nào thực hiện nó? Thực hiện đến viên mãn, đây là vấn đề giáo dục. Giáo dục là dạy người giác ngộ. Tại sao Phật không độ chúng sanh? Phương pháp của Phật viên mãn như vậy, tại sao Ngài không đến thế gian này để độ chúng sanh? Phật không đến, vậy là Phật không từ bi, đại từ đại bi làm sao nói được thông chứ? Sở dĩ Phật không đến là vì hiện nay chúng sanh không thể tiếp nhận. Hay nói cách khác, không thể tiếp nhận tứ nhiếp pháp của Phật, đây là không có duyên với Phật. Phật không độ chúng sanh không có duyên.

## Thứ nhất, bố thí

Sự bố thí của Phật đối với tất cả chúng sanh là bố thí pháp, không phải bố thí tài. Quý vị nhất định phải biết rằng, Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa còn tại thế, đời sống của Ngài là hành khất. Toàn bộ tài sản của Ngài là ba y một bát, sống đời sống vật chất đơn giản nhất, không có mấy may dư thừa. Vì lẽ đó nói bố thí tài thì Ngài không có sức. Ngài là dùng bố thí pháp giáo hóa tất cả chúng sanh. Bố thí pháp nói thực ra cũng không tách rời bố thí tài,

cái tài này là “nội tài”, thể lực của Ngài, tinh thần của Ngài, đây là thuộc về nội tài. Ngài là bồ thí nội tài chứ không phải ngoại tài, vô cùng vất vả trong 49 năm không hề gián đoạn, hằng ngày dạy học, hằng ngày vì mọi người lên lớp.

Người nào được lợi ích vậy? Dùng cách nói của chúng ta mà nói, là người hiểu học được lợi ích. Cho nên hiểu học là mấu chốt thành bại trong đời này của chúng ta. Người nào hiểu học thì người đó được lợi ích. Được lợi ích nhiều hay ít là do yếu tố hiểu học của họ nhiều hay ít. Họ hiểu học mười phần thì họ được mười phần lợi ích, họ hiểu học ba phần thì họ chỉ được ba phần lợi ích. Trong hiểu học, điều quan trọng nhất (đây là Phật ở trong tất cả kinh điển đã nói vô số lần, chúng ta mở kinh Phật ra xem một lượt từ đầu đến cuối, cho dù ký ức rất mơ hồ, nhưng có một câu nói cần phải nhớ thật rõ ràng) đó chính là **“thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói”**. Tại sao nhớ thật rõ ràng vậy? Vì số lần nói quá nhiều, một bộ kinh Kim Cang chỉ có 5.000 chữ mà câu này đã nói đến mười mấy lần. Đây là Phật không ngại phiền phức, dặn đi dặn lại. Bạn có thể thành tựu hay không là ở tám chữ này. Bạn có thể tiếp nhận hay không, bạn có thể gìn giữ hay không, bạn có thể đọc tụng hay không, bạn có thể vì người diễn nói hay không?

Diễn là biểu diễn, làm cho người ta thấy. Đem hành vi sinh hoạt của Phật Bồ Tát thể hiện ra cho người ta thấy, đây là “diễn”. Diễn là diễn kịch. Chư Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian, chúng ta thường hay đọc thấy “Du hí nhân gian”, họ đều là diễn kịch tại thế gian, biểu diễn tại thế gian để người thế gian sau khi thấy thì giác ngộ, tỉnh ngộ trở lại. Chúng ta là đệ tử Phật, là tứ chúng đệ tử, thân phận của mỗi người không giống nhau, công việc không giống nhau, cần phải ngay trong công việc hiện tại, thân phận hiện hữu làm nên gương tốt, làm nên mô phạm. Đây chính là “vì người diễn”. Bạn làm nên tấm gương tốt thì liền có người thỉnh giáo bạn, học tập theo bạn; bạn lại chỉ dẫn họ, đây là “thuyết”. Hay nói cách khác, nếu như học rồi mà không thể làm được thì cũng như chưa học, bạn dạy người ta, người ta cũng không tin. Vì vậy, nhất định phải làm cho được. Cho nên, mỗi một bộ kinh đến câu cuối cùng, Phật đều chỉ dạy mọi người là **“tín thọ phụng hành”**. Đây là bồ thí nhiếp thọ ở trong tứ nhiếp mà Phật Bồ Tát thị hiện ở nhân gian.

Chúng ta nhìn thấy người thế gian với người học Phật quả thật không giống nhau. Thế gian có người thiện, có người tốt hay không? Có, chúng ta nhìn thấy rất nhiều. Như những năm gần đây, người đề xướng giáo dục nền tảng nhi đồng, đề xướng đọc sách thánh hiền, thật tuyệt vời! Họ là người đại thiện, nhưng không phải là Phật Bồ Tát. Sao biết họ không phải Phật Bồ Tát? Tài liệu giảng dạy hay như vậy, phía sau vừa mở ra là dòng chữ: “Sở hữu bản quyền, cấm in sao”. Vậy tiêu rồi! Toàn bộ tài liệu này bị chết nghẹt rồi, không thể lợi ích chúng sanh. Tại sao vậy? Nếu bạn đọc loại sách này, nhất định phải tốn tiền mua ở họ. Bạn muốn in sao thì họ truy cứu kiện ra tòa, là bạn phải ra hầu tòa, bạn còn bị xử tội. Cho nên đây là phàm phu, không phải Phật Bồ Tát, vì tâm lượng rất nhỏ (*Tôi có đồ tốt, nhưng bạn nhất định phải đến mua chỗ tôi. Tôi bán cho bạn, bạn không được lưu hành*). Phật Bồ Tát có tâm lượng lớn, yêu xã hội, yêu chúng sanh, hy vọng mỗi người đều được lợi ích, nhất định không có bản quyền. Chúng ta xem người tốt thật hay người tốt giả là xem họ có cần bản quyền hay không, họ có tự tư tự lợi hay không. Tự tư tự lợi chưa buông xả, họ làm việc tốt cũng chẳng qua là phước báo hữu lậu thế gian mà thôi. Phước báo hữu lậu thế gian đến đâu để hưởng là rất khó nói. Ngũ giới thập thiện tu rất tốt thì đời sau được sanh cõi người. Ngũ giới thập thiện tu không tốt, đến đâu hưởng phước vậy? Chúng ta nhìn thấy rất nhiều gia đình giàu có người nước ngoài nuôi thú cưng, tương lai họ sẽ biến thành những thứ đó đấy! Tiền đồ của họ là như thế, đi hưởng phước ở cõi súc sanh, hưởng phước ở cõi nạ quý. Họ cũng hành bồ thí pháp, cũng hành bồ thí tài, mà tự tư tự lợi không có buông xả, cho nên phần lớn đều là đi về hai cõi này. Thú cưng nhỏ rất thông minh, rất hiểu ý người. Tại sao vậy? Nó đời trước tu bồ thí pháp. Môi trường sinh hoạt của nó rất tốt, bạn thấy người trong gia đình đều yêu quý nó, chăm sóc nó từng li từng tí, nó đời trước tu bồ thí tài. Quả báo đến đâu hưởng thụ, chúng ta phải hiểu cho thật rõ ràng.

Chúng tôi nhìn thấy thế gian có không ít người cũng được xem là người có tâm, nhưng nhìn thấy phía sau có dòng chữ “sở hữu bản quyền, cấm in sao”, chúng tôi thật đau xót. Tại sao vậy? Không thể phổ cập, không thể giáo hóa quảng đại chúng sanh, thật vô cùng đáng tiếc. Họ vốn dĩ có thể làm đại thánh nhân, có thể làm đáng cứu thế, chỉ vì một chút lợi ích này mà họ vẫn là phàm phu thấp hèn. Chư Phật Bồ Tát nhìn thấy cũng lắc đầu, cũng cảm thán! Cho nên học Phật, cái chướng ngại lớn nhất là làm thế nào đột phá tự tư tự lợi.

Lão cư sĩ Lý Bình Nam năm xưa thường hay dặn đi dặn lại chúng tôi, học Phật phải “sửa tâm”, sửa đổi quan niệm ở trong tâm. Khi chưa học Phật, khởi tâm động niệm là vì mình, vì gia đình của mình, đây là phàm phu sáu cõi, không thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi. Sau khi học Phật, đem cái ý niệm này sửa đổi lại, khởi tâm động niệm luôn nghĩ đến hạnh phúc của tất cả chúng sanh; khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều vì tất cả chúng sanh tu phước. Tu phước không phải để bản thân ta hưởng phước, mà tu phước để tất cả chúng sanh hưởng phước. Không phân quốc gia (trong kinh Phật nói quốc độ), không phân quốc độ, không phân chủng tộc, không phân tôn giáo, tất cả đều không phân biệt, đối xử bình đẳng, lợi ích phổ biến. Đây là đệ tử Phật.

Làm đệ tử Phật mà khởi tâm động niệm vẫn còn tự tư tự lợi, đây là đệ tử Phật giả, không phải đệ tử Phật thật. Tại sao vậy? Phật không có loại tâm này, Phật không có loại hành vi này. Chúng ta thử xem sách xưa, sách xưa không có “sở hữu bản quyền”, người xưa không có quan niệm này. Không những không có khái niệm này, mà phía sau sách còn in vào mấy chữ nữa là “Hoan nghênh lưu hành, công đức vô lượng”, khuyến khích bạn in sao lưu hành. Tại sao vậy? Tạo phước cho xã hội, tạo phước cho chúng sanh, đem trí tuệ phước đức này mở rộng, mở rộng đến hư không pháp giới. Cho nên Phật thường hay chỉ dạy chúng ta: “Tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”, chúng ta nhất định phải hiểu.

Trước đây tôi ở Đài Trung, thư viện Từ Quang liên xã Đài Trung xuất bản một số ấn phẩm, phía sau cũng in “Sở hữu bản quyền, cấm in sao”, tôi đã khuyên mấy chục lần. Sai lầm, quá đỗi sai lầm! Hoàn toàn đi ngược lại tinh thần từ bi độ thế của Phật Bồ Tát. Bồi dưỡng tự tư tự lợi, phân chia môn phái, phá hòa hợp tăng là tạo tội nghiệp A Tỳ địa ngục. Học tập với thầy Lý hơn 30 năm, học đến cuối cùng vẫn không tránh khỏi địa ngục A Tỳ, bạn thấy oan uổng biết bao! Tôi theo thầy mười năm, thầy Lý không hề dạy chúng tôi như vậy.

Câu đầu tiên trong kệ khai kinh là: “Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”, người học Phật chúng ta đã hiểu sai, hiểu lầm ý của Phật rồi! Cái đầu tiên là không phải tâm Phật, vẫn là tâm phàm phu, vẫn là tâm luân hồi. Tâm luân hồi học Phật pháp vẫn là vào luân hồi, không ra khỏi luân hồi. Phải đem tâm luân hồi đổi thành tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề không có tự tư tự lợi, tâm Bồ Đề niệm niệm là vì phúc lợi chúng sanh tận hư không khắp pháp giới. Cho nên chúng ta bố thí nhất định phải dùng tâm như vậy. Hoan hỷ bố thí, tận tâm tận lực bố thí, bất kể là bố thí tài, bố thí pháp, bố thí vô úy, đây là tâm Phật.

Đại đức xưa thường hay chỉ dạy chúng ta **“tu từ căn bản”**. Căn bản là gì? Căn bản là tâm ý, khởi tâm động niệm. Chúng ta khởi tâm động niệm hoàn toàn tương đồng với chư Phật Bồ Tát khởi tâm động niệm, thì chúng ta đời này trên đường Bồ Đề là chắc chắn thành tựu. Nếu như khởi tâm động niệm không giống như Phật Bồ Tát thì liền có vấn đề rồi. Tự mình hãy nên tự suy nghĩ, tương lai sẽ tu về đâu. Vạn nhất không nên cho rằng tôi làm việc thiện, cả đời hành thiện, vì nếu phía sau sách có “Sở hữu bản quyền, cấm in sao” thì vẫn phải đọa lạc, vì việc thiện của bạn vẫn còn chưa thoát khỏi tự tư tự lợi. Hay nói cách khác, tuy bạn hành thiện nhưng cái gốc của bạn là bất thiện. Cành lá hoa quả rất thiện mà gốc bất thiện thì cái thiện đó của bạn không phải thật, là đồ giả; cái thiện đó của bạn là nhất thời, không phải trường cửu. Đạo lý này, bạn nhất định phải biết.

Quan hệ của tứ nhiếp pháp với sinh hoạt thường ngày của chúng ta quá lớn, quá mật thiết, nên chúng ta phải nói nhiều một chút.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây.

A Di Đà Phật!

## **PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH (tập 49)**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore**

**Thời gian: năm 2001**

**Cẩn dịch: Viên Đạt cư sĩ, Vọng Tây cư sĩ**

**Biên tập: Phật tử Diệu Hương, Phật tử Diệu Hiền**